

Số: 76 /2002/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 7 tháng 7 năm 2002.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

KHOÁ VI - KỲ HỌP THỨ BẢY

(từ ngày 03 đến ngày 05/7/2002)

NGHỊ QUYẾT

**Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu
phát triển kinh tế- xã hội 6 tháng cuối năm 2002.**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Căn cứ điều 120 Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2001);
- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân năm 1994;
- Sau khi nghe báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh và các ngành hữu quan về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2002, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND và tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ

Tán thành báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2002. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh thêm một số điểm sau đây:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2002

Qua sáu tháng đầu năm các cấp, các ngành, các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở và nhân dân các dân tộc toàn tỉnh đã cố gắng phấn đấu đạt được một số kết quả trong việc thực hiện nhiệm vụ năm 2002 theo nghị quyết HĐND tỉnh kỳ họp thứ sáu:

Dự ước tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,57% (trong đó Nông - lâm nghiệp tăng 4,6%, Công nghiệp - xây dựng tăng 17,34%, dịch vụ tăng 13,64%). Sản xuất nông nghiệp mặc dù gặp nhiều thiên tai như hạn hán, lũ lụt, nhưng các địa phương đã có nhiều biện pháp tích cực nên sản lượng lương thực vụ đông xuân tăng hơn so với cùng kỳ năm 2001 (sản lượng lương thực có hạt tăng 9,74%).

Công tác trồng rừng theo các dự án đã cơ bản hoàn thành; riêng trồng nguyên liệu giấy mới đạt 40% KH.

Sản xuất công nghiệp đã có bước chuyển mới, có thêm các dự án phát triển sản xuất được đầu tư thực hiện trên địa bàn. Công tác XD CB được tích cực chỉ đạo thực hiện, tuy nhiên tiến độ XD CB và giải ngân còn chậm.

Kết quả giáo dục - đào tạo năm học 2001 -2002 đạt khá (thi tốt nghiệp tiểu học đạt 99,68%, trung học cơ sở 95,61%, Trung học phổ thông 89,51%).

Sự phối hợp của chính quyền các địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các ngành, đoàn thể tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XI: trên 99% cử tri đi bầu. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội đảm bảo. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo có nhiều cố gắng.

Tuy nhiên về trật tự an toàn xã hội: tai nạn giao thông, vi phạm lâm luật, khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra nhiều; hiện tượng di dân tự do, truyền đạo trái phép trong đồng bào dân tộc thiểu số còn diễn biến phức tạp.

Về thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách các đơn vị, địa phương đã có nhiều nỗ lực, kết quả thu tăng 20% so với cùng kỳ, song so với kế hoạch HĐND tỉnh giao mới đạt 40%. Một số nguồn thu có tiềm năng nhưng đạt thấp như thuế khu vực ngoài quốc doanh, các khoản thu liên quan đến đất đai, các loại phí và lệ phí.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2002

1. Tập trung chỉ đạo tốt sản xuất vụ mùa, phấn đấu vượt chỉ tiêu sản lượng lương thực có hạt là 103 nghìn tấn theo nghị quyết của HĐND tỉnh giao. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất vụ đông - xuân 2002-2003. Chú ý phát triển đàn gia súc. Hoàn thành chỉ tiêu trồng rừng năm 2002, đặc biệt trồng rừng nguyên liệu giấy. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn khai thác lâm sản trái phép. Quan tâm chỉ đạo công tác phòng chống và khắc phục hậu quả lũ lụt.

Giải pháp là: thực hiện tốt các chính sách trợ cước, trợ giá nhằm cung ứng đủ giống, vật tư, phân bón, thuốc trừ sâu đảm bảo chất lượng cho nông dân; tăng cường công tác khuyến nông để đảm bảo các cây trồng vụ mùa đạt năng suất cao. Thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả lũ lụt: cứu đói kịp thời cho các hộ bị mất trắng diện tích lúa xuân, cấp không giống lúa, ngô cho nông dân có diện tích vụ mùa bị thiệt hại, lập kế hoạch sửa chữa mương phai, đập, đường giao thông, đường điện, trường học, trạm xá, trụ sở... bị hư hỏng. Xây dựng phương án phòng chống để khi bão lũ xảy ra, giảm thiệt hại về người, tài sản, hoa màu. Nâng cao tỷ lệ tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc. Chủ động chuẩn bị ngay giống cây trồng nguyên liệu giấy và các cây trồng khác cho vụ trồng rừng năm 2003. Thực hiện các dự án về giống cây trồng, vật nuôi theo quyết định 186/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động phong trào quần chúng tham gia quản lý bảo vệ rừng, phát hiện, tố giác các đối tượng vi phạm lâm luật để ngăn chặn, xử lý kịp thời. Lập dự án khả thi vùng nguyên liệu giấy cung cấp cho Nhà máy bột giấy 5 vạn tấn/ năm.

2. Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Tập trung chỉ đạo công tác XD CB bằng nguồn vốn ngân sách tập trung và các nguồn vốn khác. Phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch XD CB năm 2002.

Giải pháp là: tập trung xử lý vướng mắc trong việc thực hiện các dự án đầu tư XDCB. Các ngành chức năng liên quan tham mưu cho UBND tỉnh xử lý những vướng mắc về giải phóng mặt bằng các công trình xây dựng. Yêu cầu các chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tư vấn, thi công, với các ngành liên quan để đẩy nhanh tiến độ khởi công, thi công các công trình. Thực hiện giao ban công tác XDCB mỗi tháng 1 lần để nắm tiến độ thực hiện các dự án và chỉ đạo giải quyết vướng mắc cụ thể.

3. Chỉ đạo thực hiện các dự án phát triển sản xuất công nghiệp địa phương. Trong đó tiến hành xây dựng cầu vào địa điểm xây dựng nhà máy bột giấy để tạo điều kiện thuận lợi thực hiện dự án Nhà máy bột giấy. Tiếp tục thực hiện dự án xí nghiệp may xuất khẩu thị xã Bắc Kạn. Tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đến đầu tư sản xuất kinh doanh tại tỉnh Bắc Kạn bằng cách sớm ban hành cơ chế thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài vào tỉnh. Thiết lập trật tự trong quản lý khai thác khoáng sản.

4. Tập trung mọi nỗ lực để thu ngân sách, phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn năm 2002 đạt và vượt kế hoạch HĐND tỉnh giao.

Tập trung khai thác triệt để các nguồn thu còn nhiều tiềm năng như thu thuế cấp quyền sử dụng đất, thuế XDCB và vận tải tư nhân, du lịch, khai thác khoáng sản, các đơn vị sự nghiệp có thu; quản lý tốt chống thất thu thuế đối với khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, làm tốt công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại, tuyên truyền và thực hiện các luật thuế mới và các chính sách thuế sửa đổi.

5. Phát triển du lịch trên địa bàn: tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng khu du lịch Ba Bể; nghiên cứu phương án kết hợp tổ chức việc quản lý bảo vệ, với các hoạt động dịch vụ, du lịch sinh thái tại Vườn quốc gia Ba Bể.

Phát triển các loại hình dịch vụ, trong đó đảm bảo các mặt hàng chính sách miền núi, vùng cao. Tiếp tục thực hiện trợ cước dầu hoả, muối i ốt đến trung tâm cụm xã.

6. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2003 trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, đảm bảo sát với điều kiện của tỉnh: khai thác được nội lực, tiềm năng của địa phương, tranh thủ được sự giúp đỡ của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương.

7. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2002-2003. Tích cực triển khai công tác phổ cập giáo dục THCS, phấn đấu có thêm 11 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập THCS theo nghị quyết của HĐND tỉnh. Triển khai các đề án của ngành Giáo dục - Đào tạo đã được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thông qua (8 đề án).

Quan tâm công tác phòng chống dịch bệnh, đẩy mạnh thực hiện các chương trình y tế quốc gia. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân.

Thực hiện tốt phong trào đền ơn đáp nghĩa, các chính sách xã hội. Thực hiện chương trình phòng chống tệ nạn xã hội, chương trình xoá đói giảm nghèo...

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”.

8. Phát triển hợp tác và hợp tác xã với nhiều loại hình như: nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

9. Tập trung phòng chống tệ nạn xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Tổ chức diễn tập phòng thủ khu vực huyện Chợ Đồn. nâng cao hiệu quả các hoạt động tư pháp, tuyên truyền và giáo dục pháp luật, khẩn trương giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân không để khiếu kiện kéo dài. Đấu tranh chống truyền đạo trái phép.

10. Thực hiện tốt việc sắp xếp biên chế, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý theo hướng: giảm bớt các thủ tục hành chính rườm rà, nhất là thủ tục quản lý đầu tư XDCB.

III- Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện tốt những nhiệm vụ, giải pháp nói trên nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế- xã hội năm 2002 theo nghị quyết của HĐND tỉnh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và các đoàn thể phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của chính quyền, động viên cán bộ, chiến sĩ, nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy những thành tích đã đạt được, phát huy nội lực, tích cực lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2002.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VI kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 05/7/2002.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH
- Chính phủ
- VP Chủ tịch nước, VP Quốc hội
- VP Chính phủ
- TT Tỉnh uỷ
- TT HĐND, UBND tỉnh
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã
- LĐVP
- Lưu VT- NCTH

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH BẮC KẠN



Hà Sỹ Toàn